TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐCAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2023/HS-ST
Ngày: 23/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG – TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*Bà Đinh Thị Hoài Phương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lã Văn Luật

2. Bà Bế Thị Hương

Thư ký phiên tòa: Ông Lục Đức Long - Thư ký Tòa án nhân dânthành phố Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phốCao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đinh Mạnh Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2023 tại Cơ sở cai nghiện ma tuý tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 79/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2023/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thế V; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 22/01/1985 tại huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký thường trú: tổ 12, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12PT; Con ông: Lục Chí D (Đã chết); Con bà: Nguyễn Thị N - sinh năm 1952 (Trú tại: tổ 12, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Vợ: Nông Thị L - sinh năm 1988 (Đã ly hôn); Con: bị cáo có 01 con sinh năm 2010; Anh chị em ruột: bị cáo là con út trong gia đình có 03 chị em.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 23/3/2022 bị Ủy ban nhân dân phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Nhân thân: Năm 2008 bị Công an thị xã Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng (này là thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo Nguyễn Thế V bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng từ ngày 08/02/2023 đến nay; Có mặt tại phiên toà.

2. Đàm Quang T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 14/9/1974 tại huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký thường trú: tổ 02, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Chỗ ở hiện nay: tổ 02, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ học vấn: 9/12PT; Con ông: Đàm Quang T (Đã chết); Con bà: Lê Thị R - sinh năm 1951 (Trú tại: tổ 02, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Vợ: Phương Thị A - sinh năm 1977; Trú tại: tổ 02, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Con: bị cáo có 2 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2008; Anh chị em ruột: bị cáo là con cả trong gia đình có 03 anh em.

Tiền án: Không; tiền sự: Không

Bị cáo Đàm Quang T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng từ ngày 08/02/2023 đến nay; Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 08/02/2023, Đàm Quang T đi xe ôm từ nhà kho nơi T đang ở tại tổ 02, phường Đ, thành phố Cao Bằng đến khu vực bến xe khách cũ thành phố Cao Bằng thuộc tổ 02, phường S, thành phố Cao Bằng tìm mua Heroine về bán lại kiếm lời. Tại đây, T gặp một người đàn ông không quen biết, dáng giống người nghiện nên hỏi mua Heroine. Người này đồng ý. T đưa cho người đàn ông này số tiền 500.000đ *(năm trăm nghìn đồng).* Người này cầm tiền rồi đưa cho T 01 (một) gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa Heroine. Sau khi mua được Heroine, T đi xe ôm về nhà kho thì gặp Nguyễn Thế V đang đứng trước cửa nhà (trước đó V đã đến nhà T hỏi mua 500.000đ *(năm trăm nghìn đồng)* Heroine, T trả lời là có và bảo V đợi). V đưa cho T số tiền 500.000đ *(năm trăm nghìn đồng).* T cầm tiền và bảo V đứng ngoài nhà kho chờ, sau đó T đi vào trong góc nhà kho chia gói Heroine vừa mua được thành 02 (hai) gói nhỏ đều gói bằng giấy bạc màu vàng rồi đi ra ngoài cửa đưa cho V 01 (một) gói Heroine, gói Heroine còn lại T để ở dưới chân bàn trong nhà kho.

Sau khi mua được Heroine, vào hồi 13 giờ 05 phút cùng ngày, khi V đi đến khu vực tổ 10, phường Đ, thành phố Cao Bằng thì bị Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cao Bằng phối hợp với Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố Cao Bằng bắt quả tang, thu giữ: 01 (một) gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột (V khai nhận là Heroine) có khối lượng 0,1g *(không phẩy một gam)* thu giữ trong túi áo ngực bên trái chiếc áo khoác V đang mặc.

Tại Cơ quan điều tra V khai nhận số Heroine bị thu giữ là của V vừa mua với Đàm Quang T, sinh ngày 14/9/1974 (Trú tại: tổ 02, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng).

Hồi 14 giờ 40 phút cùng ngày, cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đàm Quang T tại tổ 02, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Vật chứng thu giữ:

+ 01 (một) gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột có khối lượng 0,15g *(không phẩy mười lăm gam),* thu giữ tại dưới chân bàn trong phòng ở của T. Ký hiệu "KX 01"; Đàm Quang T khai tàng trữ số ma tuý này nhằm mục đích bán lại kiếm lời.

+ 01 (một) gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột có khối lượng 0,07g *(không phẩy không bẩy gam),* thu giữ trong ngăn kéo của chiếc bàn trong phòng ở của T. Ký hiệu "KX 02";

+ Tiền Việt Nam: 550.000đ *(năm trăm năm mươi nghìn đồng)* thu giữ tại túi quần đằng sau bên phải T đang mặc;

+ 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ SAMSUNG, số IMEI1: 351574189912024/01, IMEI2: 356347279912023/01, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Ngày 09/02/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 48 đối với vật chứng vụ án. Tại bản kết luận giám định số 95 ngày 17/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận:

"Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong Tang vật cân quả tang của Nguyễn Thế V gửi giám định là ma túy, loại: Heroin (Heroine);

Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong Tang vật cân khám xét "KX01"của Đàm Quang T gửi giám định là ma túy, loại: Heroin (Heroine);

Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong Tang vật cân khám xét "KX02" của Đàm Quang T gửi giám định không phải là chất ma túy"

Hành vi của Nguyễn Thế V đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của Đàm Quang T đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 83/CT-VKSTP ngày 22/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nguyễn Thế V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Đàm Quang T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo đều nhất trí với nội dung Kết luận giám định số 95/KL-KTHS ngày 17/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng và khối lượng ma túy bị thu giữ. Bị cáo Đàm Quang T đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về vật chứng của vụ án: số tiền 550.000 đồng bị cáo T bị thu giữ có 500.000 đồng bán ma tuý cho bị cáo V mà có, số tiền còn lại là 50.000 đồng do bị cáo T lao động mà có nên đề nghị được trả lại; Chiếc điện thoại Samsung của bị cáo T không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị được trả lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thế V, tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị xử phạt bị cáo V từ 15 đến 18 tháng tù. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T, tuyên bố bị cáo Đàm Quang T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đề nghị xử phạt bị cáo T từ 28 đến 32 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi "Số 95/KL-KTHS. Hoàn mẫu sau giám định vụ Đàm Quang T, có hành vi mua bán trái phép chất ma tuý, bắt ngày 08/02/2023".

- Tịch thu sung công quỹ số tiền 500.000 đồng do bị cáo T bán ma tuý cho bị cáo V mà có.

- Trả lại cho bị cáo T số tiền 50.000 đồng; 01 điện thoại di động màu đen (loại điện thoại cảm ứng), mặt sau có chữ SAMSUNG, nhưng cần tạm giữ số tiền 50.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

Tại phần tranh luận, các bị cáo khôngcó ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng; khi nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thế V, Đàm Quang T đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều

tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ để xác định:

Hồi 13 giờ 05 phút ngày 08/02/2023 tại khu vực tổ 10, phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cao Bằng phối hợp với Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố Cao Bằng bắt quả tang Nguyễn Thế V có hành vi tàng trữ trái phép 01 (một) gói Heroine có khối lượng 0,1g *(không phẩy một gam)* do V vừa mua với Đàm Quang T với giá 500.000đ *(năm trăm nghìn đồng)* nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hồi 14 giờ 40 phút cùng ngày, cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đàm Quang T tại tổ 02, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã thu giữ 0,15g (*không phẩy mười lăm gam*) Heroine của T tàng trữ nhằm mục đích bán lại kiếm lời. Do vậy Nguyễn Thế V phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép 0,1g (*không phẩy một gam*) Heroine; Đàm Quang T phải chịu trách nhiệm về hành vi mua bán trái phép 0,25g *(không phẩy hai mươi lăm gam)* Heroine.

Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Thế V đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), hành vi của bị cáo Đàm Quang T đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đàm Quang T chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo Nguyễn Thế V có 01 tiền sự đã được xóa và 01 tiền sự chưa được xóa. Các bị cáo đều là đối tượng sử dụng ma túy nên không được coi là người có nhân thân tốt. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, các bị cáo Nguyễn Thế V và Đàm Quang T đã nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật, thành khẩn khai báo; Bị cáo T có bố đẻ là người có công với cách mạng. Do vậy, bị cáo Nguyễn Thế V được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); bị cáo Đàm Quang T được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về hình phạt:

Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Nhưng xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về tài sản và xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng là ma túy là đồ vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 550.000 đồng thu giữ đối với bị cáo T có 500.000 đồng bị cáo T bán ma tuý cho bị cáo V mà có nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước, số tiền còn lại là 50.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo T, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Vật chứng còn lại là 01 điện thoại di động màu đen (loại điện thoại cảm ứng), mặt sau có chữ SAMSUNG, điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo T không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo T.

[6] Các ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tại phiên tòa là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Thế V.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Đàm Quang T.

Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Thế V phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Bị cáo Đàm Quang T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thế V 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 08/02/2023.

Bị cáo Đàm Quang T 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 08/02/2023.

2. Về tài sản và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xử:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi "Số 95/KL-KTHS. Hoàn mẫu sau giám định vụ Đàm Quang T, có hành vi mua bán trái phép chất ma tuý, bắt ngày 08/02/2023".

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) trong số tiền 550.000 đồng (năm trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ đối với bị cáo Đàm Quang T.

- Trả lại cho bị cáo Đàm Quang T số tiền 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) trong số tiền 550.000 đồng (năm trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ đối với bị cáo Đàm Quang T nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Đàm Quang T 01 điện thoại di động màu đen (loại điện thoại cảm ứng), mặt sau có chữ SAMSUNG, màn hình đã bị nứt, số IMEI 1: 351574189912024/01, số IMEI 2: 365247279912023/01, điện thoại đã qua sử dụng.

Vật chứng trên hiện nay đang lưu giữ tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 104 ngày 24/5/2023.

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc các bị cáo Nguyễn Thế V, Đàm Quang T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: áp dụng khoản 1 Điều 331; khoản 1, 3 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Án xử công khai sơ thẩm. Các bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Hoài Phương